

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn 10 dự án do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng khu vực Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Yên Định làm Chủ đầu tư

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 85/2025/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2025 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 8712/TTr-SXD ngày 02 tháng 10 năm 2025 về việc điều chỉnh nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn 10 dự án do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Yên Định làm chủ đầu tư (Kèm theo kết quả thẩm định nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn của Sở Tài chính tại các Văn bản số 9974/STC-THQH ngày 02 tháng 10 năm 2025 và Văn bản số 9995/STC-THQH ngày 02 tháng 10 năm 2025).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn 10 dự án do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Yên Định làm chủ đầu tư.

(có Phụ lục chi tiết kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XI; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Yên Định và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, CN (v).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

**Phụ lục: Tổng hợp điều chỉnh nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn 10 dự án do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch,
các Ban QLDA ĐTXD khu vực Thiệu Hóa, Triệu Sơn, Hậu Lộc, Đông Sơn, Yên Định làm chủ đầu tư**
(Kèm theo Quyết định số: QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án/Tiểu dự án	Tên Chủ đầu tư	Theo các Quyết định phê duyệt dự án, điều chỉnh dự án (nếu có)							Nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn đầu tư điều chỉnh được phê duyệt tại Quyết định này			
			Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn đầu tư được phê duyệt								
					Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp huyện và các nguồn huy động hợp pháp khác		Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp huyện	Các nguồn huy động hợp pháp khác/xã hội hóa	
Tổng cộng	Vốn ngân sách cấp huyện	Các nguồn huy động hợp pháp khác/xã hội hóa											
1	Dự án đường nối QL.1 với QL.45 đoạn từ xã Hoằng Xuân, huyện Hoằng Hóa đến xã Thiệu Long, huyện Thiệu Hóa (Km5+250 - Km14+603) - Tiểu dự án 2 Đoạn từ đầu cầu vượt sông Mã đến nút giao với QL.45.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Thiệu Hóa	Các Quyết định số 2543/QĐ-UBND ngày 13/7/2021; số 3627/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 và số 650/QĐ-UBND ngày 28/2/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh	454.749,256	-	176.000,000	278.749,256	278.749,256	-	-	235.113,256	219.636,000	-
2	Dự án đường kết nối Quốc lộ 47C với đường từ Cảng hàng không Thọ Xuân đi KKT Nghi Sơn, đoạn từ QL. 47 - Tỉnh lộ 514, huyện Triệu Sơn.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Triệu Sơn	Quyết định số 3224/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	186.978,539	-	100.000,000	86.978,539	86.978,539	-	-	166.978,539	20.000,000	-
3	Dự án tuyến đường giao thông nối Quốc lộ 10 (tại Km218+245) với đường Phạm Bành thị trấn Hậu Lộc (tại Km0+235), huyện Hậu Lộc.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Hậu Lộc	Quyết định số 2315/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	156.450,000	-	99.000,000	57.450,000	57.450,000	-	-	132.460,000	23.990,000	-
4	Dự án tuyến đường nối Đường tỉnh 516C với xã Định Công, huyện Yên Định đi xã Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Yên Định	Quyết định số 1031/QĐ-UBND ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	215.620,000	-	80.000,000	135.620,000	135.620,000	-	-	161.136,000	54.484,000	-
5	Dự án đường giao thông nối Quốc lộ 45, xã Định Liên với Quốc lộ 47B, xã Yên Trường, huyện Yên Định.		Quyết định số 1138/QĐ-UBND ngày 04/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh	227.394,000	73.718,000	42.282,000	111.394,000	111.394,000	-	73.718,000	91.979,000	61.697,000	-
6	Dự án tôn tạo Khu di tích Phủ Trịnh, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Quyết định số 4363/QĐ-UBND ngày 29/10/2015 và số 4490/QĐ-UBND ngày 28/11/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	550.730,000	-	270.195,000	280.535,000	71.449,000	209.086,000	-	294.114,600	47.529,400	209.086,000

STT	Tên dự án/Tiểu dự án	Tên Chủ đầu tư	Theo các Quyết định phê duyệt dự án, điều chỉnh dự án (nếu có)							Nguồn vốn và cơ cấu nguồn vốn đầu tư điều chỉnh được phê duyệt tại Quyết định này			
			Số Quyết định, ngày/tháng/năm	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn và cơ cấu vốn đầu tư được phê duyệt								
					Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp huyện và các nguồn huy động hợp pháp khác			Ngân sách Trung ương	Ngân sách tỉnh	Vốn ngân sách cấp huyện	Các nguồn huy động hợp pháp khác/xã hội hóa
Tổng cộng	Vốn ngân sách cấp huyện	Các nguồn huy động hợp pháp khác/xã hội hóa											
7	Dự án đường tỉnh 502 đoạn từ Nút giao với đường Đinh Hương - Giàng phường Thiệu Dương đến Ngã ba đi Cầu phao Vồm, phường Thiệu Khánh, thành phố Thanh Hóa.	Ban QLDA ĐTXD khu vực Đông Sơn	Các Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 31/3/2022 và số 2311/QĐ-UBND ngày 06/6/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.	117.061,000	-	55.000,000	62.061,000	62.061,000	-	-	100.181,000	16.880,000	-
8	Dự án đường Dương Đình Nghệ kéo dài, thành phố Thanh Hóa.		Các Quyết định số: 1700/QĐ-UBND ngày 20/5/2010; số 1702/QĐ-UBND ngày 03/6/2014; số 4139/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 và số 5029/QĐ-UBND ngày 19/12/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh	141.719,987	-	141.719,987	-	-	-	-	91.728,987	49.991,000	-
9	Dự án mở rộng Đại lộ Lê Lợi, đoạn từ ngã tư Phú Sơn đến cầu Đồng, thành phố Thanh Hóa.		Quyết định số 1563/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh	1.008.416,926	-	450.000,000	558.416,926	558.416,926	-	-	977.710,926	30.706,000	-
10	Dự án đường giao thông nối QL.47 xã Đông Anh, huyện Đông Sơn với QL.45 xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương (đoạn từ tỉnh lộ 517 huyện Đông Sơn đi xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương).		Các Quyết định: số 4519/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 và số 4552/QĐ-UBND ngày 01/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	187.959,074	-	131.959,074	56.000,000	56.000,000	-	-	147.988,074	39.971,000	-
Tổng cộng (10 dự án)				3.247.078,782	73.718,000	1.546.156,061	1.627.204,721	1.418.118,721	209.086,000	73.718,000	2.399.390,382	564.884,400	209.086,000